

ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP CỦA MỸ Ở VIỆT NAM

THỰC TRẠNG VÀ TRIỂN VỌNG

PGS.TS. HOÀNG THỊ CHỈNH

Với hàng trăm công ty đa quốc gia quy mô lớn, hoạt động trên nhiều lĩnh vực, Mỹ là chủ đầu tư của nhiều nước. Đặc biệt đối với các nước đang phát triển khu vực châu Á - Thái Bình Dương, Mỹ vốn có truyền thống đầu tư vài ba chục năm ở các nước này, nhất là các nước NICs, ASEAN. Trong bối cảnh chung đó, do nhiều lý do khác nhau mà đầu tư của Mỹ vào VN còn quá ít, chưa tương xứng với tiềm năng là một cường quốc số 1 về kinh tế, chưa khai thác hết lợi thế của một vùng đất mà Mỹ đã và đang có mặt.

1. Từ thực trạng

Theo số liệu của Bộ kế hoạch và đầu tư thì tính đến ngày 11.4.2001, Mỹ có 111 dự án đã được cấp giấy phép với số vốn đăng ký là 934,9 triệu USD, đứng thứ 13 trong danh sách các nước và lãnh thổ đầu tư vào VN. Như vậy, từ vị trí thứ 9 trước đây, Mỹ đã nhảy xuống thứ 13, chứng tỏ thời gian gần đây, đầu tư của Mỹ vào VN có dấu hiệu giảm sút khá rõ.

Nếu nghiên cứu quá trình đầu tư của Mỹ vào VN thì dễ dàng nhận thấy biểu đồ là một đường gấp khúc lúc lên, lúc xuống, không đều. So với các đối tác khác, đầu tư của Mỹ vào VN là tương đối muộn hơn. Mãi đến năm 1991, Mỹ mới bắt đầu đầu tư 1 dự án có số vốn ít ỏi là trên 2 triệu USD, nhưng đến năm 1999, tổng số vốn của Mỹ đầu tư vào VN đã đạt con số 1.376 triệu USD nằm trong 89 dự án. Đặc biệt, đầu tư của Mỹ tăng nhanh vào những năm 1994, 1995 sau khi Mỹ xóa bỏ lệnh cấm vận cho VN và tuyên bố bình thường hóa quan hệ 2 nước. Hai năm 1996 - 1997 có dấu hiệu chững lại do bối cảnh chung là cuộc khủng hoảng tài chính - tiền tệ trong khu vực, năm 1998 tuy có khởi sắc, song bước qua năm 1999 - 2000 đầu tư của Mỹ vào VN đã giảm hẳn. Tìm hiểu nguyên nhân suy giảm đầu tư của Mỹ vào VN có thể đưa ra vài nhận xét sau:

Trước hết, một số dự án đã phải giải thể trước thời hạn có quy mô khá lớn như Công ty liên doanh TNHH Chrysler, chuyên sản xuất và lắp ráp ô tô. Với số vốn đăng ký là 191,53 triệu

USD; Bệnh viện quốc tế, liên doanh giữa Công ty dịch vụ y tế SVRN với Bệnh viện nhân dân Gia Định đặt ở xã Long Bình, Thủ Đức với số vốn là 22,79 triệu USD. Công ty liên doanh sản xuất lắp ráp thiết bị đầu tư và sản xuất băng mạch, băng in viễn thông Sài Gòn, liên doanh giữa Harrison Industries Inc. với Công ty điện tử tin học Phương Nam với số vốn là 25 triệu USD... Bên cạnh đó, sau khủng hoảng tài chính - tiền tệ khu vực, nhiều nước đã lấy lại được phong độ phát triển tốt, thay đổi chính sách đầu tư như Thái Lan, Hàn Quốc... nên đã hút vốn nước ngoài nhiều hơn, trong đó có Mỹ, thay vì Mỹ đầu tư vào VN thì đầu tư vào các nước đó. Ngoài ra, phai kế đến, nền kinh tế Mỹ bắt đầu suy thoái, các công ty Mỹ cần tái cơ cấu lại và họ sẵn sàng rút các dự án đầu tư ở nước ngoài nếu nhắm thấy không có hiệu quả.

Tính đến cuối năm 2000, 10 dự án lớn nhất của Mỹ được thể hiện ở bảng 1

Bảng 1: 10 dự án đầu tư lớn nhất của Mỹ tại VN

Tên dự án	Lĩnh vực đầu tư	Địa chỉ đầu tư	Tổng vốn đầu tư (triệu USD)
1. Công ty TNHH nước giải khát Coca Cola VN	Sản xuất nước giải khát	TP.HCM	182,519
2. Công ty TNHH Ford VN	Lắp ráp, sản xuất xe ô tô	Hải Dương	102,700
3. Công ty TNHH Procter & Gamble (VN)	Hóa mỹ phẩm	Bình Dương	83,0
4. Công ty TNHH Cargiel VN	Sản xuất và chế biến nông sản	Đồng Nai	76,257
5. Hợp đồng phân chia sản phẩm dầu khí của Mobil E và Petro Vietnam	Khai thác dầu khí	Thềm lục địa	55,00
6. Bệnh viện quốc tế Hoa Kỳ - Hà Nội	Khám và chữa bệnh	Hà Nội	50,00
7. Công ty liên doanh American Home	Sản xuất gạch men	Bình Dương	46,423
8. Công ty liên doanh văn hóa chiếu bóng Viên Đông	Văn hóa, thể dục thể thao	Hà Nội	40,00
9. Công ty TNHH Colgate Palmolive (VN)	Sản xuất kem đánh răng, xà bông	TP.HCM	40,00
10. Công ty TNHH điện quốc tế Kidwelt VN	Xây dựng nhà máy điện công suất 40 MW	Bà Rịa - Vũng Tàu	39,585

Nguồn: Bộ kế hoạch và đầu tư

Nếu phân theo số dự án thì Mỹ đầu tư nhiều nhất vào ngành nghề chế biến thực phẩm, vật liệu xây dựng, sản phẩm điện tử, cơ khí ô tô, dầu khí, hóa chất, thuốc chữa bệnh.

Nếu phân theo giá trị dự án thì đầu tư lớn nhất của Mỹ vào VN là thuộc các ngành nước giải khát, xe hơi, hóa mỹ phẩm, chế biến nông sản, khai thác dầu khí...

Trong số các dự án đang còn hiệu lực của Mỹ ở VN thì 56,7% là đầu tư vào lĩnh vực xây dựng và công nghiệp; 28,8% là đầu tư vào lĩnh vực y tế, giáo dục, ngân hàng và 14,5% là vào lĩnh vực nông lâm sản. Cơ chế đầu tư phân theo ngành được thể hiện cụ thể ở bảng 2.

Bảng 2: Đầu tư của Mỹ phân theo ngành (%)

Lĩnh vực	Cơ cấu theo số lượng dự án	Cơ cấu theo vốn đăng ký
Công nghiệp nặng	8,79	30,37
Công nghiệp nhẹ	26,37	28,46
Văn hóa, y tế, giáo dục, công nghệ thông tin	19,78	9,83
Du lịch - khách sạn	4,40	8,69
Xây dựng	7,69	7,38
Nông lâm nghiệp	10,99	6,65
Vận tải bưu điện	4,4	3,41
Dịch vụ	10,99	3,17
Dầu khí	4,40	1,62
Hải sản	2,20	0,41
Tổng cộng	100,00	100,00

Nguồn: Bộ kế hoạch và đầu tư

Nếu phân theo địa phương thì đầu tư của Mỹ vào VN cũng dàn trải trên nhiều tỉnh, có cả Hưng Yên, Thái Bình, Phú Yên, Daklak, Bạc Liêu...tuy nhiên, tập trung nhiều hơn vẫn là Hà Nội, Bà Rịa - Vũng Tàu, đặc biệt là Hà Nội, TP.HCM số dự án chiếm tỷ trọng cao nhất, nhưng ở Hà Nội nhìn chung là những dự án quy mô nhỏ. Tuy không có dự án nào đầu tư vào Hải Phòng, nhưng Mỹ cũng có 1 dự án lớn đầu tư vào Hải Dương, một tỉnh giáp ranh Hải Phòng, nối liền Hà Nội, đó là Công ty TNHH Ford VN. Cơ cấu phân bố đầu tư của Mỹ theo địa phương để thể hiện ở bảng 3.

Bảng 3: Cơ cấu đầu tư của Mỹ phân theo địa phương (%)

Địa phương	Số lượng dự án	Số vốn đăng ký
TP.HCM	29,67	29,70
Đồng Nai	8,79	21,22
Hà Nội	23,08	16,59
Hải Dương	1,1	8,69
Bà Rịa - Vũng Tàu	5,49	8,50
Bình Dương	10,99	4,31
Đà Nẵng	2,2	2,97
Hà Tây	1,1	1,69
Daklak	2,2	1,02
Quảng Nam	1,1	0,95
Các địa phương khác	14,29	4,37
Tổng cộng	100,0	100,0

Nguồn: Bộ kế hoạch và đầu tư

Nếu so với nhiều đối tác đầu tư khác thì tình hình góp vốn của Mỹ, tình hình thực hiện vốn đã đăng ký và tình hình thực hiện vốn pháp định đã đăng ký của Mỹ là tương đối thấp. Và mặc dù là 1 nước lớn với nguồn vốn dồi dào, nhưng các dự án của Mỹ đầu tư vào VN đa số chỉ là những

dự án nhỏ, quy mô một dự án thấp hơn cả mức bình quân chung của tất cả các đối tác đầu tư (bảng 4)

Bảng 4: Tình hình thực hiện vốn và quy mô dự án của Mỹ ở VN so với mức bình quân chung của các đối tác đầu tư

Các chỉ tiêu	Của Mỹ	Bình quân chung
- Tỷ lệ góp vốn trong vốn pháp định đăng ký (%)	71	77
- Tỷ lệ thực hiện vốn đầu tư đã đăng ký (%)	37	42
- Tỷ lệ thực hiện vốn pháp định đã đăng ký (%)	49	48
- Quy mô bình quân 1 dự án (triệu USD)	13,04	16,23

Nguồn: Bộ kế hoạch và đầu tư

Cũng như tình hình chung hiện nay, hình thức xí nghiệp 100% vốn của Mỹ đang có xu hướng gia tăng rõ rệt, chiếm đến gần 60%, trong khi đó xí nghiệp liên doanh chỉ còn khoảng hơn 30%, còn lại là hợp đồng hợp tác kinh doanh.

II. Đến các giải pháp

Từ phân tích thực trạng đầu tư của Mỹ vào VN ta thấy một bức tranh không mấy sáng sủa. Bên cạnh các nguyên nhân chung là mặt bằng đầu tư của VN chưa thật thông thoáng, chưa thật sự hấp dẫn các nhà đầu tư nước ngoài thì lý do chính là một khi Hiệp định thương mại Việt - Mỹ chưa có hiệu lực thì các nhà đầu tư Mỹ chưa yên tâm để đầu tư vào VN. Do đó, để thay đổi tình trạng suy giảm đầu tư của Mỹ vào VN, ngoài những nguyên nhân khách quan về phía Mỹ như đã phân tích ở phần trên thì đứng về phía Việt Nam phải chủ động giải quyết các nguyên nhân chủ quan liên quan đến mặt bằng đầu tư nói chung, đó là:

1. Cần qui hoạch lại các ngành, các địa phương trong việc thu hút vốn đầu tư trực tiếp của nước ngoài. Cơ sở của quy hoạch phải là nhu cầu thực tế, tránh tình trạng đầu tư tràn lan, ồ ạt của một số ngành, số địa phương trong khi không có nhu cầu hoặc cung đã vượt cầu.

2. Cần tiếp tục thực thi những sửa đổi trong luật đầu tư đã được chính phủ VN thông qua vào tháng 6.2000 và sớm bổ sung thêm những ưu đãi cho các nhà đầu tư nước ngoài.

3. Không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực quản lý, đạo đức tác phong của các cán bộ VN trong các liên doanh.

4. Nâng cấp cơ sở hạ tầng, cải tiến để nâng cao chất lượng các hoạt động dịch vụ cho các nhà đầu tư như viên thông, vận chuyển, bảo hiểm, ngân hàng...

5. Tiếp tục cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục đầu tư, nhất quán giữa các cấp từ trung ương đến địa phương, chống tham nhũng một cách triệt để hơn...

III. Và triển vọng đang mở ra

1. Luật đầu tư nước ngoài của VN ngày càng thông thoáng hơn.

Qua 4 lần sửa đổi và bổ sung, ngày nay Luật đầu tư nước ngoài đã có nhiều điểm hấp dẫn, hơn hẳn lúc bộ luật mới được ban hành vào năm 1987. Đặc biệt, lần sửa đổi cuối cùng là vào tháng 5 năm 2000. Ở lần này có nhiều điểm mới, mở ra những cơ hội thuận lợi cho các nhà đầu tư như: thực hiện lại phân cấp cấp phép đầu tư nước ngoài cho các địa phương theo các mức cụ thể, phụ thuộc vào quy mô dự án; bỏ loại thuế chuyển lợi nhuận ra nước ngoài; bỏ quy định hoàn thuế lợi tức tái đầu tư và thay vào đó là quy định nếu dùng lợi nhuận tái đầu tư thì nhà đầu tư sẽ được hưởng lãi suất ưu đãi 10% cho phần lợi nhuận thu được từ khoản tái đầu tư này trong suốt thời hạn dự án; công ty nước ngoài có thể liên doanh với tất cả các thể nhân, pháp nhân trong nước; một mặt bằng giá cả dịch vụ không phân biệt giữa các nhà đầu tư trong nước với các nhà đầu tư nước

ngoài; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài cũng được cổ phần hóa để hình thành một hình thức đầu tư mới, đó là doanh nghiệp cổ phần có vốn đầu tư nước ngoài; công ty có vốn đầu tư nước ngoài có thể dùng quyền sử dụng đất để thế chấp khi vay vốn ngân hàng.

Tuy nhiên, nếu chỉ có sửa đổi luật không chưa đủ mà vấn đề quan trọng hơn là phải tạo ra những tiền đề cần bản để thực thi được luật. Chính phủ ta cũng đang tìm mọi cách để tháo gỡ vấn đề này.

Những xu hướng tiến bộ trên đây sẽ mở ra một cơ hội mới cho các nhà đầu tư nước ngoài, trong đó các nhà đầu tư Mỹ vào làm ăn ở VN. Trên thực tế, tình hình thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài 5 tháng đầu năm 2001 đã có phần khả hơn: với 148 dự án, tổng số vốn đăng ký là 467 triệu USD, đã tăng 44,2% so với cùng kỳ năm ngoái.

2. Hiệp định thương mại Việt - Mỹ đã được ký kết và sau khi có hiệu lực sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư Mỹ vào làm ăn ở VN.

Thứ nhất, hàng hóa của các nhà đầu tư Mỹ sản xuất tại VN khi xuất khẩu vào Mỹ sẽ được hưởng mức thuế suất thấp, làm tăng khả năng cạnh tranh của họ trên thị trường Mỹ.

Thứ hai, VN là một thị trường tiêu thụ đầy tiềm năng với hơn 18 triệu người sống ở thành thị, trong số đó có nhiều người có cuộc sống tương đối khá giả, với hàng tỷ USD dự trữ còn tiềm tàng trong dân, chưa kể mỗi năm thân nhân nước ngoài gửi về 1 - 2 tỷ USD... sẽ là nơi hấp dẫn đối với các nhà đầu tư Mỹ.

Thứ ba, các công ty Mỹ với sức mạnh về kinh tế, kỹ thuật sẵn có sẽ nhanh chóng chiếm lĩnh thị trường VN, đặc biệt họ sẽ đầu tư vào các lĩnh vực như: bảo hiểm, ngân hàng, viễn thông, công nghệ thông tin, thương mại, điện tử, điện, công nghiệp nhẹ...

Bên cạnh đó, Mỹ rất có lợi thế ở các ngành xây dựng, cảng biển, hàng không, các thiết bị kỹ thuật cao.

Thứ tư, một số mặt hàng VN có tiềm năng mà Mỹ lại có nhu cầu rất lớn, nên họ sẽ đầu tư mạnh hơn vào những ngành này. Thí dụ, dầu khí vốn là thế mạnh xuất khẩu của VN trong mấy năm qua mà Mỹ đã không mua được của VN bao nhiêu, nay các nhà đầu tư Mỹ sẽ đầu tư nhiều hơn vào lĩnh vực này để không bị tụt hậu trước các đối tác đi trước như Nga, Na Uy... vì 50% dầu tiêu thụ Mỹ phải nhập khẩu từ bên ngoài.

Hoặc ngành thủy sản, đầu tư của Mỹ vào ngành này cũng có nhiều triển vọng, vì hàng năm để đáp ứng nhu cầu tiêu dùng, Mỹ phải nhập khẩu tới nhiều tỷ USD. Trong khi đó, các mặt hàng thủy sản của VN, đặc biệt là tôm lại rất được người Mỹ ưa dùng do tôm của ta sống bằng nguồn lợi thiên nhiên là chính, VN chưa dùng nhiều loại hóa chất như ở một số nước khác. Hơn nữa, chính phủ VN và ngành thủy sản đã có chủ trương khuyến khích các nhà đầu tư nước ngoài đầu tư 100% vốn vào lĩnh vực nuôi trồng thủy sản, nhất là đầu tư vào khâu sản xuất giống, sạch bệnh, nuôi công nghiệp theo công nghệ mới, nuôi trên biển...

Thứ năm, vừa qua, vị trí vai trò của Việt kiều đã được khẳng định rõ nét hơn trong văn kiện đại hội Đảng cộng sản VN lần thứ 9. Theo đó, các chính sách đối xử với Việt kiều sẽ được thông thoáng hơn trước đây, Việt kiều được toàn quyền lựa chọn đầu tư theo luật đầu tư trong nước hay luật đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp Việt kiều được hưởng chính sách một giá, về thuế thu nhập cá nhân cũng sẽ có những thay đổi theo hướng có lợi hơn cho các chủ đầu tư Việt kiều. Tất cả những ưu đãi đó sẽ tạo động lực thu hút mạnh hơn sự đầu tư của hơn 1,5 triệu Việt kiều đang sinh sống ở Mỹ về làm ăn tại VN.

Thứ sáu, sau một thời gian làm ăn tại VN, các công ty Mỹ đã hiểu thị trường VN, con người VN, hiện có vài trăm văn phòng đại diện của các công ty Mỹ đang có mặt tại VN. Hiệp hội các nhà doanh nghiệp Mỹ cũng đã được

thành lập từ cuối năm 1999... Tất cả sẽ tạo điều kiện thuận lợi để các công ty Mỹ tiếp tục đầu tư. Bên cạnh đó, khi Hiệp định thương mại Việt - Mỹ có hiệu lực, đạo luật Jackson - Vanik sẽ được bãi bỏ hoàn toàn, các nhà đầu tư Mỹ sẽ nhận được sự giúp đỡ nhiều hơn về tài chính của chính phủ Mỹ trong quá trình làm ăn tại VN thông qua Ngân hàng xuất nhập khẩu (EXIMBANK) và Công ty đầu tư tư nhân hải ngoại (OPIC) của Mỹ.

Và cuối cùng, tuy không phải đề cập đến mọi mối quan hệ đầu tư giữa VN và Mỹ, nhưng Hiệp định thương mại Việt - Mỹ cũng sẽ mở ra nhiều cơ hội cho các nhà đầu tư Mỹ sản xuất kinh doanh tại VN, nhất là trong lĩnh vực đầu tư liên quan đến thương mại hàng hóa. Thí dụ, về "lộ trình cải tiến hệ thống giá và phí hàng hóa và dịch vụ do nhà nước VN quản lý" trong Hiệp định, phụ lục 4 phần 4.3 ghi rõ: "Ngay sau khi Hiệp định có hiệu lực, không áp đặt các loại giá và phí mới hoặc phân biệt đối xử nặng hơn; xóa bỏ sự phân biệt về giá và phí lắp đặt điện thoại dịch vụ viễn thông (trừ giá thuê bao điện thoại nội hạt), nước và dịch vụ du lịch..." Hoặc trong phụ lục 4, điều khoản 4.1, yêu cầu về vốn đầu tư trong hiệp định nêu rõ "sau ngày Hiệp định có hiệu lực, các công dân hoặc công ty Hoa Kỳ được phép góp vốn, tăng vốn và tái đầu tư bằng bất kỳ đồng tiền nào, kể cả đồng VN có nguồn gốc từ mọi hoạt động hợp pháp ở VN..."

Tóm lại, nếu xét từ khi có Luật đầu tư nước ngoài tại VN thì đầu tư của Mỹ cho đến nay còn khá thấp, chỉ chiếm 3,7% số lượng dự án và 2,37% tổng vốn đầu tư, chưa tương xứng với tiềm năng của Mỹ và những kết quả đã đạt được trong mối quan hệ ngoại giao giữa hai nước. Tuy nhiên, có những nhân tố cho thấy triển vọng đầu tư của Mỹ vào VN sẽ sáng sủa hơn, nhất là sau khi Hiệp định thương mại Việt - Mỹ có hiệu lực. Và một điều chắc chắn có thể khẳng định được là đầu tư của các công ty nước ngoài khác vào VN sẽ tăng lên, nhất là những công ty muốn bán hàng vào thị trường Mỹ ■

